

Bản án số: 54/2017/HS-ST
Ngày 15-9-2017
V/v Vi phạm quy định về điều
khiển phương tiện giao thông
đường bộ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Thế Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Hòa

Bà Phạm Thị Ngọc Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Học – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Báu

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2014/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2014 đối với bị cáo:

Đoàn Thành D, sinh năm: 1993, tại Đồng Nai; quê quán: Hà Nam Ninh; nơi ĐKNKTT: số 250, tổ 12, ấp 6, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; tôn giáo: không; con ông Đoàn Văn N, sinh năm: 1966 và bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1967; có 02 anh, em; bị cáo nhỏ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đoàn Thành D:* ông Đoàn Văn N, sinh năm: 1966 và bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1967; cùng trú tại: số 250, tổ 12, ấp 6, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai;

* *Người bị hại:*

1. ông Nguyễn K, sinh năm 1958 (đã chết sau tai nạn)

Do bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961 (là vợ ông K) làm đại diện

2. bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961, cư trú tại: số 211, tổ 8, ấp 2, xã X, C, Đồng Nai;

3. anh Phạm Văn C, sinh năm 1993, cư trú tại: số 181, tổ 7, ấp 12, xã X, C, Đồng Nai;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. anh Mai Tấn P, sinh năm 1970, cư trú tại: số 163/260, Cách Mạng Tháng 8, khu phố 4, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

2. anh Chương Mẫn P – 1988; cư trú tại: ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai;

(Bà Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn C có mặt; anh Mai Tấn P và anh Chương Mẫn P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/6/2013 Đoàn Thành D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8-032.54 chở Phạm Văn C đến nhà bạn gái của mình là Phạm Thị Mỹ B ở xã L, huyện C chơi. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 05/6/2013, D chở C về nhà và lưu thông trên đường TL765 theo hướng từ xã L đi ngã tư S. Khi đến Km 18+300 thuộc ấp 1, xã S, do D điều khiển xe với tốc độ nhanh, thiếu chú ý quan sát và lấn trái đường nên đã đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 60L7-5866 do ông Nguyễn K điều khiển, chở vợ là bà Nguyễn Thị T ngồi phía sau, đang lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn làm ông K tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định số 227/PC54-KLGDPY ngày 19/6/2013 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn K là sóc đa chấn thương, gãy xương đòn, gãy xương sườn bên trái, vỡ tim, gãy xương cẳng tay, gãy xương đùi hai bên.

Đối với bà Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn C chỉ bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đoàn Thành D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại Nguyễn K nên bà Nguyễn Thị T đã làm đơn bãi nại cho D, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 09/01/2014 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo Đoàn Thành D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, kiểm sát viên khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Thành D như nội dung Bản cáo trạng đã nêu là chính xác; có đủ căn cứ xác định bị cáo D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của BLHS. Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo cũng bị chấn thương sọ não, Tòa án đã quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo, sau đó đã bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo thời gian hơn 01 năm nhưng kết quả vẫn không chữa lành bệnh được cho bị cáo; tại kết luận giám định số 168/KL-VPYTW ngày 13/4/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận: hiện nay đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; ngoài ra, tại phiên tòa những người bị hại cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử không xử lý hình sự đối với bị cáo. Do đó, đề nghị áp dụng Điều 25 của BLHS: miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Thành D.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 168/KL-VPYTW ngày 13/4/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa: “Về y học: hiện nay đang sự bị bệnh mất trí sau chấn thương sọ não (F02.8 – ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: hiện nay đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”. Khi quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã làm việc với cha mẹ của bị cáo, họ yêu cầu được làm người đại diện hợp pháp và trực tiếp bào chữa cho bị cáo, từ chối yêu cầu người bào chữa khác; do đó, Hội đồng xét xử xác định ông Đoàn Văn N và bà Đoàn Thị H là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đoàn Thành Duy, đồng thời không mời luật sư bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS).

Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Mai Tấn P và anh Chương Mẫn P): Hội đồng xét xử xét thấy đã có lời khai của họ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên

quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 191 của BLTTHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thành D tuy không thể trực tiếp trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử, nhưng qua lời khai của những người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và những người làm chứng, cùng các tài liệu đã được thu thập trong quá trình điều tra; đã có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 05/6/2013 bị cáo Đoàn Thành D điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 60B8-032.54 chở anh Phạm Văn C phía sau, chạy với tốc độ nhanh, thiếu tập trung, lấn sang phần đường bên trái và gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 60L7-5866 do ông Nguyễn K điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị T ngồi phía sau; hậu quả: ông K tử vong tại chỗ, bà T, anh C và cả bị cáo đều bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng nặng. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo D.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc tai nạn ngày 05/6/2013 bị cáo Đoàn Thành D đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của BLHS. Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định của bị cáo Đoàn Thành D và gây ra tai nạn với hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người, bị thương 02 người khác) không xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo Đoàn Thành D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của BLHS.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử cha mẹ bị cáo D có đơn yêu cầu xem xét giám định tâm thần, gửi kèm các tài liệu thể hiện bị cáo có dấu hiệu tâm thần sau tai nạn. Ngày 19/3/2014 Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo D và tạm đình chỉ vụ án. Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 230/PYTT-PVPN ngày 03/6/2014 của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương – Phân viện phía Nam, kết luận bị cáo Đoàn Thành D: *Về y học: mất trí sau chấn thương sọ não (F02.8 – ICD.10). Về pháp luật: mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Và đề nghị cần được theo dõi và điều trị theo chuyên khoa.* Xét cần thiết phải áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh một thời gian để ổn định sức khỏe lẫn tinh thần và cũng nhằm để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo nên ngày 28/7/2014 Tòa án đã ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh đối với D và chỉ định Viện giám định pháp y tâm thần trung ương – Phân viện phía Nam có trách nhiệm chữa bệnh cho bị can D, đồng thời tiếp tục Quyết định tạm

đình chỉ vụ án. Ngày 28/9/2015 Tòa án nhận được thông báo về kết quả điều trị đối tượng chữa bệnh bắt buộc số 214/TB-PVPN ngày 25/9/2015 của Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương – Phân viện phía Nam với nội dung: tình trạng tâm thần của bị cáo Đoàn Thành D đã ổn định, không cần thiết áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh nữa và đề nghị Tòa án ra quyết định trung cầu giám định sau thời gian bắt buộc chữa bệnh. Ngày 30/9/2015 Tòa án đã Quyết định trung cầu giám định về bệnh tâm thần của bị cáo D sau thời gian bắt buộc chữa bệnh và ngày 19/10/2015 Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương – Phân viện phía Nam có Biên bản giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc, kết luận bị cáo Đoàn Thành D: *Bị bệnh: Mất trí sau chấn thương sọ não (F02.8 – ICD.10); Hiện tại: Mất trí sau chấn thương sọ não (F02.8 – ICD.10) khó có khả năng hồi phục. Không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đề nghị: Tòa án ra Quyết định đình chỉ điều trị bắt buộc cho đương sự. Đương sự cần được theo dõi, quản lý, điều trị tại cộng đồng.* Ngày 26/10/2015 Tòa án ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh và tiếp tục tạm đình chỉ vụ án. Đến ngày 08/12/2016 (khoảng hơn 01 năm sau khi cho bị cáo được theo dõi và điều trị tại cộng đồng), xét thấy cần thiết phải kiểm tra năng lực chịu trách nhiệm của bị cáo nên Tòa án đã ra Quyết định trung cầu giám định Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa (trước đây là Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương – Phân viện phía Nam) và tiếp tục tạm đình chỉ vụ án để chờ kết quả giám định. Ngày 14/4/2017 Tòa án nhận được kết luận giám định pháp y tâm thần số 168/KL-VPYTW ngày 13/4/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận: *Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh mất trí sau chấn thương sọ não (F02.8 – ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: hiện nay đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.* Đồng thời, tại văn bản số 93/VPYTW ngày 20/6/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa thể hiện: *“Do chấn thương sọ não gây tổn thương não nặng nên 09 tháng áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh của đương sự cũng không có kết quả tốt. Bệnh của đương sự hiện nay có điều trị cũng khó có kết quả tốt. Vì vậy theo ý kiến của chúng tôi thì đương sự không cần phải áp dụng biện pháp bắt buộc nữa”.* Như vậy, do tính chất vụ án và các thủ tục tố tụng mà Tòa án cần thiết phải tiến hành để đảm bảo cho việc xét xử đúng pháp luật nên thời gian chuẩn bị xét xử vụ án có kéo dài nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định tại Điều 176 của BLTTHS.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, những người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại đều có ý kiến tự nguyện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo D vì hiện nay bị cáo trong

tình trạng mất năng lực điều khiển hành vi. Hội đồng xét xử nhận thấy: theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì *“Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, xóa bỏ một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích”*. Căn cứ hướng dẫn tại công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 3 Điều 29 của BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì *“Người thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng do vô ý gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác và được người bị hại hoặc người đại diện của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”*. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng để miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Thành D.

Việc bị cáo D chưa có giấy phép lái xe nhưng lại điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 60B8-032.54 của mẹ bị cáo là bà Đoàn Thị H, do khi bị cáo lấy xe đi bà H không biết nên cơ quan điều tra không xử lý về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: do không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đã được cơ quan cảnh sát điều tra xử lý đúng quy định pháp luật nên không xem xét xử lý lại.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 29 của BLHS năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Thành D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

- Về án phí: Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009: Bị cáo Đoàn Thành D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại, đại diện người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; thời hạn 15 ngày kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được tính từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hà Thế Nam